



VILAS 086

Số: 5942/MT/2364/0626

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 13/07/2026
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 1 (Ổng khói lò hơi Standard Kessel (4 tấn/giờ) (lò hơi C))
Tọa độ: 0577139/1117161
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 27/06/2026
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 27/06/2026 đến 11/07/2026
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM - NHÀ MÁY SỮA CẦN THƠ**
KCN Trà Nóc, phường Thới An Đông, Thành phố Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 2364MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 08h00 ngày 27/06/2026 tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy Sữa Cần Thơ - KCN Trà Nóc, phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ.

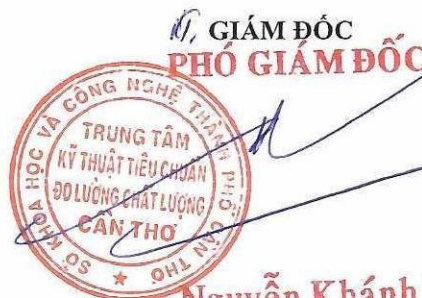
9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	13,82
2	Lưu lượng	m ³ /giờ	US EPA Method 2	4.239
3	Hàm lượng SO ₂	mg/Nm ³	HD 5.7 - QT - 27	< 2,62
4	Hàm lượng NO _x (Tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	HD 5.7 - QT - 27	97
5	Hàm lượng CO	mg/Nm ³	HD 5.7 - QT - 27	1,14
6	Hàm lượng O ₂	%	HD 5.7 - QT - 27	10,31

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019).

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số: 5946/MT/2364/0626

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 13/07/2026
Trang: 1/2

- Tên mẫu và ký hiệu : Nước thải (Sau hệ thống xử lý nước thải)
Tọa độ: 0577165/1117284
- Số lượng mẫu : 01 mẫu khoảng 4,2 lít (04 chai)
- Ngày nhận mẫu : 27/06/2026
- Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
- Ngày thử nghiệm : Từ 27/06/2026 đến 11/07/2026
- Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM - NHÀ MÁY SỮA CẦN THƠ**
KCN Trà Nóc, phường Thới An Đông, Thành phố Cần Thơ
- Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
- Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 2364MT
 - Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 08h00 ngày 27/06/2026 tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy Sữa Cần Thơ - KCN Trà Nóc, phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ.
- Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	pH	-	TCVN 6492:2011	7,25 (tại 29,6°C)
2	Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540D:2023	14,00
3	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	7
4	Hàm lượng COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	15
5	Hàm lượng tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638:2000	8,69
6	Hàm lượng Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	KPH (MDL = 0,70)
7	Hàm lượng Photpho tổng (tính theo P)	mg/L	SMEWW 4500-P.B&E:2023	KPH (MDL = 0,02)
8	Hàm lượng Clo dư	mg/L	TCVN 6225-3:2011	KPH (MDL = 0,30)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện; - Xem tiếp trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

NG. GIÁM ĐỐC

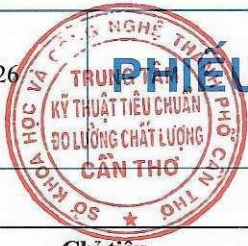
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu Chuẩn Đo lường Chất Lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.

Số: 5946/MT/2364/0626



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 13/07/2026
Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Độ màu	Pt-Co	SMEWW 2120C:2023	KPH (MDL = 4,0)
10	Hàm lượng dầu mỡ động thực vật	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	KPH (MDL = 0,90)
11	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	4,5 x 10 ³

CATECH

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. 2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ.
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.